

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Quyết định số 1687/QĐ-TTg ngày 30/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới, vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây viết tắt là Chương trình).

Thực hiện Công văn số 3594/BVHTTDL-VHCSGĐTV ngày 22/7/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1687/QĐ-TTg ngày 30/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 927/CXBIPH-QLIPH ngày 31/7/2025 của Cục Xuất bản, In và Phát hành về tăng cường hoạt động phát hành đưa sách về cơ sở, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh đổi mới hoạt động thư viện, tạo môi trường văn hóa đọc lành mạnh, xử lý thông tin có tác dụng tích cực đối với sự phát triển đời sống tinh thần, trí tuệ. Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về mục đích, ý nghĩa của việc học tập suốt đời trên địa bàn, chú trọng vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; xây dựng xã hội học tập nâng cao dân trí, phát triển bền vững nguồn nhân lực.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập ngày càng phát triển.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và triển khai lồng ghép với các chương trình, kế hoạch có liên quan để thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, đặc biệt là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- Cụ thể hoá các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi cho mọi người dân trong tỉnh được học tập và học tập

suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Xây dựng kế hoạch triển khai từng năm đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, tiết kiệm, hiệu quả. Huy động sự vào cuộc, tham gia của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở giáo dục và nhân dân để từng bước phát triển văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường công tác tuyên truyền triển khai chủ trương, chính sách phát triển văn hóa đọc, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn.

- Các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh triển khai quán triệt thực hiện Luật Thư viện; Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 205/KH-UBND, ngày 18/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền văn hóa đọc trên các phương tiện truyền thông, trên nền tảng công nghệ số, phát huy ưu thế của mạng xã hội; tăng cường thực hiện kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; từ đó từng bước hình thành “mô hình thư viện cơ sở” nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của văn hóa đọc, nhất là hình thành thói quen đọc, phát triển kỹ năng đọc, tiếp cận và xử lý thông tin.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển thói quen đọc và nâng cao kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức cho người dân, nhất là trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên; từng bước cải thiện môi trường đọc; duy trì và nâng cao các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc nhằm góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

- Kiện toàn, củng cố mạng lưới thư viện; xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển văn hóa đọc; đổi mới hoạt động thư viện, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ hướng đến xây dựng kỹ năng thông tin cho người sử dụng gắn với việc chuyển đổi số; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển văn hóa đọc.

- Xây dựng, phát triển và nhân rộng mô hình tủ sách gia đình, tủ sách

dòng họ, mô hình “Gia đình đọc sách - Gắn kết yêu thương”.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2026, phân đầu 15% số xã trong toàn tỉnh xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phù hợp trên địa bàn (*dự kiến 10 xã*); đến năm 2030 nhân rộng mô hình đạt 50% (*dự kiến 23 xã*) và đạt 90% vào năm 2045 (*chi tiết tại phụ lục 01*).

- Đến năm 2026, phân đầu 15% thư viện cơ sở phối hợp hiệu quả với thư viện công cộng cấp tỉnh để cung cấp thông tin, sản phẩm và dịch vụ thư viện bằng hình thức luân chuyển, phục vụ lưu động, qua không gian mạng và tổ chức các hoạt động khuyến đọc trên địa bàn; đến năm 2030 đạt 50% chỉ tiêu tương ứng và đạt 90% vào năm 2045.

- Đến năm 2026, 40% người làm công tác thư viện tại thư viện cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng, có năng lực cung cấp dịch vụ thư viện và tổ chức các hoạt động khuyến đọc; đến năm 2030 đạt 60% chỉ tiêu tương ứng và đạt 90% vào năm 2045.

- Đến năm 2026, số lượt người sử dụng thư viện cơ sở phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao kiến thức tăng bình quân 10% mỗi năm; đến năm 2030 đạt 15% chỉ tiêu tương ứng và đạt 30% vào năm 2045.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, sắp xếp, thống nhất trình và ban hành các văn bản về thẩm quyền, quy trình, thủ tục liên quan đến xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phù hợp với pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, thư viện và pháp luật khác liên quan, đặc thù theo thẩm quyền, trong đó:

- Về quản lý, nhân lực và tài chính theo hướng: Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và bảo đảm điều kiện hoạt động phù hợp với thực tiễn, khả năng của địa phương và theo quy định của pháp luật; việc bố trí nhân lực, tài chính dựa trên nguồn lực sẵn có của một hoặc một số thư viện cơ sở trong “Mô hình thư viện cơ sở”.

- Về địa điểm: Tại một trong những thư viện cơ sở sẵn có hoặc địa điểm sẵn có và phù hợp. (*theo hướng tích hợp các nguồn lực sẵn có tại cơ sở (thư viện công cộng cấp xã; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm văn hóa/văn hóa - thể thao xã; điểm bưu điện - văn hóa xã; tủ sách pháp luật và sách, tài liệu pháp luật của Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn và một số cơ sở, loại hình khác nếu phù hợp), bảo đảm phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của người dân và đặt trong sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ*)

- Về chuyên môn, nghiệp vụ: Thư viện công cộng cấp tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ, chuẩn hóa các hoạt động thư viện, luân chuyển sách, phục vụ lưu động, các hoạt động khuyến đọc, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và liên thông, chia sẻ tài nguyên thông tin.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động của “mô hình thư viện cơ sở” gắn với phát triển văn hóa đọc và phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân; tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn với các sự kiện hằng năm,

như: Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc; Liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách; Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, Ngày Sách và Bản quyền thế giới, Ngày Khuyến học Việt Nam và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương; đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân tại cơ sở.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền quảng bá các tác phẩm về Lạng Sơn, đặc biệt là tài liệu địa chí về lịch sử, văn hóa, du lịch của tỉnh Lạng Sơn.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, trường học, cộng đồng và toàn xã hội về tầm quan trọng của việc xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” thông qua việc đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, có động trực quan, tuyên truyền miệng, trang/cổng thông tin điện tử...

3. Hướng dẫn tổ chức và quản lý hoạt động của “mô hình thư viện cơ sở”. Chú trọng việc củng cố, kiện toàn, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; bố trí địa điểm phù hợp, bảo đảm việc bảo quản, phát triển tài nguyên thông tin và thuận tiện trong phục vụ người sử dụng. Từng bước hoàn thiện, phát triển “mô hình thư viện cơ sở” tiện ích theo hướng hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời và phát triển văn hóa đọc của người dân trong giai đoạn mới.

- Nghiên cứu xây dựng các chính sách khuyến khích đầu tư cho phát triển văn hóa đọc tại địa phương để thu hút các nguồn lực tham gia.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt có nội dung liên quan đến việc phát triển văn hóa đọc, trong đó cần xác định cụ thể các nội dung, mức độ liên quan để triển khai việc lồng ghép đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động thư viện, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và cơ sở hoạt động trong lĩnh vực phát hành, kinh doanh xuất bản phẩm phát huy vai trò trong phát triển văn hóa đọc.

- Thường xuyên tổ chức vận động các nhà xuất bản, nhà sách, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh ủng hộ/trao tặng sách, báo, tạp chí cho hệ thống thư viện, tủ sách cơ sở trên địa bàn tỉnh.

4. Đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường phối hợp giữa thư viện cơ sở với thư viện công cộng cấp tỉnh trong việc hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thư viện trên nền tảng công nghệ số; ưu tiên việc liên kết, chia sẻ trong phát triển tài nguyên thông tin, dịch vụ thông tin và phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc, đặc biệt là các tài liệu về ngôn ngữ dân tộc giữa các thư viện cơ sở trong khu vực, phục vụ người dân tiếp cận thông tin, hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực cho người làm công tác thư viện cơ sở. Tăng cường phát triển đội ngũ cộng tác viên, huy động nhân lực trong các thiết chế văn hóa khác ở cấp cơ sở, nhân lực của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, của cộng đồng tham gia hỗ trợ triển khai “mô hình thư viện cơ sở”.

6. Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, xã hội hóa huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo đúng quy định pháp luật; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là đội ngũ trí thức vào xây dựng và tổ chức hiệu quả “mô hình thư viện cơ sở”.

7. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo trong việc xây dựng và phát triển “mô hình thư viện cơ sở”.

8. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2026 - 2030 và đề xuất định hướng, nhiệm vụ, giải pháp triển khai cho giai đoạn tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước được phân cấp theo quy định của pháp luật. Các cơ quan, địa phương được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Chương trình có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có) theo đúng quy định.

3. Dự kiến kinh phí thực hiện: 10.580 triệu đồng, trong đó:

- Năm 2026: **2.530 triệu đồng.**

- Giai đoạn 2027-2030: **8.050 triệu đồng.**

(Chi tiết tại phụ lục 02)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao trong kế hoạch, nghiên cứu, quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả *(Chi tiết tại phụ lục 03)*.

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 10/12 hằng năm.**

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh theo dõi, có trách nhiệm tổng hợp, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại kế hoạch này; chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch; tổng hợp các ý kiến

tham gia, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong quá trình thực hiện.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán do các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, căn cứ khả năng ngân sách tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị tổng hợp, đề xuất giải pháp gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ VHTT&DL;
- Cục VHCS, GD&TV Bộ VHTTDL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh,
- các Phòng: KGVX, KTTH, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền